

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày

tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội hội tháng 3, 3 tháng năm 2025 và
tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025,
Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ**

I. CÔNG TÁC CỤ THỂ HOÁ, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025⁽¹⁾, Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh đã ban hành Chương trình hành động để cụ thể hoá, triển khai thực hiện (Quyết định số 37/QĐ-UBND-HC ngày 14/01/2025). Quán triệt đến các cấp, các ngành thực hiện chủ đề điều hành của Chính phủ năm 2025: **“Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá”** và khẩu hiệu của Tỉnh năm 2025: **“Kỷ nguyên mới Sen hồng tỏa sắc - Kinh tế xanh Đồng Tháp vươn mình”**. Chương trình hành động tập trung triển khai 11 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, 147 nhiệm vụ cụ thể; tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai nhiệm vụ và phát động phong trào thi đua thông qua cam kết hành động của Thủ trưởng Sở, ban, ngành Tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố với Chủ tịch UBND Tỉnh vào ngày 15/01/2025. Các sở, ban, ngành Tỉnh và 12 UBND cấp huyện đã cơ bản hoàn thành ban hành văn bản triển khai Quyết định số 37/QĐ-UBND-HC ngày 14/01/2025 của UBND Tỉnh. Trong hoạt động, UBND Tỉnh ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2025 (Quyết định số 74/QĐ-UBND-HC ngày 24/01/2025), Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND Tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

Thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên và Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày

⁽¹⁾ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Chương trình hành động số 90-CTr/TU ngày 26/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI ban hành Chương trình hành động năm 2025 gắn với thực hiện Kết luận số 97-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc sửa đổi khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2025.

05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương đảm bảo mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, UBND Tỉnh đã tham mưu Đảng ủy UBND Tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Kết luận số 123-KL/TW về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên (*Chương trình số 95-CTr/TU ngày 14/3/2025*). Theo đó, UBND Tỉnh đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng năm 2025 **đạt 8% trở lên** nhằm triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ⁽²⁾, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Trung ương, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ với quyết tâm phấn đấu cao, tăng trưởng kinh tế các quý có dự phòng dôi dư tập trung thực hiện trong Quý II và III. Ngoài ra, UBND Tỉnh cũng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Sở, ban, ngành, địa phương tập trung vào việc tối đa nguồn lực hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng của Tỉnh, phấn đấu hoàn thành đạt, vượt **22** chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội và các chỉ tiêu ngành, lĩnh vực năm 2025 đã đề ra⁽³⁾.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập 10 Đoàn công tác làm việc với các Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy về việc sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị và tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 (*Kế hoạch số 332-KH/TU ngày 08/3/2025*); các Đoàn công tác đã hoàn thành trong tháng 3/2025.

Kết quả thực hiện **147 nhiệm vụ** năm 2025, cụ thể như sau:

- Tháng 03/2025 (tính đến ngày 24/3/2025): Có 02 nhiệm vụ hoàn thành.
- Lũy kế từ đầu năm đến ngày 24/3/2025: Có **22/147** nhiệm vụ hoàn thành, đạt tỷ lệ 15%; 125/147 nhiệm vụ chưa hoàn thành, tỷ lệ 85% (*29 nhiệm vụ đang thực hiện, 02 nhiệm vụ lùi thời gian, 94 nhiệm vụ chưa tới hạn trình*).

Nhìn chung, công tác cụ thể hoá và triển khai nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 được chủ động thực hiện, gắn với kiểm tra, đôn đốc thường xuyên. Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp uỷ, chính quyền các cấp, cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị

⁽²⁾ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 về các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên; Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

⁽³⁾ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 21/01/2025 của Chủ tịch UBND Tỉnh; Công văn số 12/UBND-TH ngày 11/02/2025 của UBND Tỉnh; Công văn số 17/UBND-TH ngày 28/02/2025 của UBND Tỉnh,...

và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

II. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 3 NĂM 2025

1. Về tình hình kinh tế

a) Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 3 tháng đầu năm 2025 tăng **1,44%** so với cùng kỳ năm 2024; so với tháng 12/2024 tăng 1,01%, so với kỳ gốc năm 2019 tăng 16,93%.

b) Về hoạt động ngân hàng, tín dụng

Tình hình huy động vốn và tín dụng tiếp tục tăng trưởng, đảm bảo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Ước thực hiện đến 31/3/2025 như sau: Vốn huy động tại địa bàn Tỉnh ước đạt **76.000** tỷ đồng, tăng 941 tỷ so với tháng trước (tăng 1,25%), tăng **12,37%** so cùng kỳ; dư nợ tín dụng tại địa bàn Tỉnh ước đạt **119.800** tỷ đồng, tăng 1.523 tỷ so với tháng trước (tăng 1,29%), tăng **10,30%** so cùng kỳ.

c) Về thu, chi ngân sách nhà nước

Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thực hiện đến ngày 15/3/2025, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là **1.969 tỷ đồng**, đạt 19,49% dự toán năm 2025 (tăng 3,69% so với cùng kỳ năm 2024); chi ngân sách địa phương ước đạt **4.097,1 tỷ đồng**, đạt 19,17% so với dự toán năm 2025 (tăng 8,87% so với cùng kỳ năm 2024).

d) Về đầu tư phát triển

* Dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1:

Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu 15/16 gói thầu; chưa lựa chọn nhà thầu 01/16 gói thầu. Dự án đã khởi công ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành vào tháng 6/2026.

- Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công (phần đường): Đường công vụ tuyến chính; phần dầm sàn liên tục; phần cầu: Tổ chức thi công tại 19/19 cầu, lao dầm 62/77 nhịp, bê tông cốt thép mặt cầu 57/77 nhịp; giá trị thực hiện 1.468,0/2.547 tỷ đồng, đạt 57,6%. Công tác giải ngân: Kế hoạch vốn năm 2025 đã giải ngân 122,859/131,142 tỷ đồng, đạt 93,7%. UBND Tỉnh đã có văn bản⁽⁴⁾ báo cáo Bộ Tài chính đăng ký nhu cầu bổ sung vốn ngân sách trung ương năm 2025 cho Dự án thành phần 1 thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1 với kế hoạch vốn **350 tỷ đồng**.

⁽⁴⁾ Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 2.155,8 tỷ đồng, trong đó năm 2025: 133,045 tỷ đồng. Nhu cầu vốn năm 2025: 483,045 tỷ đồng (bổ sung 350 tỷ đồng). Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã đề nghị Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch đầu tư tại Văn bản số 50/UBND-ĐT-QH và Văn bản số 51/UBND-ĐT-QH ngày 04/02/2025 về việc đăng ký nhu cầu bổ sung vốn ngân sách trung ương năm 2025 cho Dự án thành phần 1 thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1.

- Tình hình cung cấp vật liệu xây dựng cát đắp nền đường: Tỉnh đã giới thiệu 04 mỏ cát cho nhà thầu thi công thực hiện thủ tục khai thác mỏ cát theo cơ chế đặc thù⁽⁵⁾. Đến ngày 19/3/2025, đã khai thác **1.636.446 m³**.

- Công tác giải phóng mặt bằng: Bàn giao mặt bằng đạt 100%; công tác di dời hạ tầng kỹ thuật (điện, nước và viễn thông): Hoàn thành di dời hạ tầng kỹ thuật 68/68 vị trí.

** Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công:*

- Triển khai kế hoạch vốn năm 2025: Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2025 của Tỉnh là **8.010,108** tỷ đồng⁽⁶⁾. Đến nay, đã phân khai chi tiết 100% kế hoạch vốn cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện.

- Kết quả giải ngân: Theo báo cáo của các Chủ đầu tư, kết quả giải ngân đến ngày 15/3/2025 là **648,797 tỷ đồng/8.010,108 tỷ đồng, đạt 8,1%** so với kế hoạch, thấp hơn **10,03%** so với cùng kỳ năm 2024 là **18,13%**. Đồng thời, đạt **7,9%** so với Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Về tình hình sản xuất, kinh doanh

a) Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh diễn ra theo kế hoạch; tình hình tiêu thụ nông, thủy sản thuận lợi. Kết quả thực hiện như sau:

** Trồng trọt*

- Lúa vụ Đông Xuân 2024 - 2025 (đến ngày 15/3/2025): Xuống giống 187.160 ha/187.000 ha, đạt **100,09%** so với kế hoạch (tăng 102 ha so với tháng trước), diện tích thu hoạch 187.160 ha (tăng 100.132 ha so với tháng trước), năng suất bình quân 72,91 tạ/ha, diện tích lúa còn lại chủ yếu đang ở giai đoạn đẻ nhánh - trổ chín. Vụ lúa Hè Thu 2025: Xuống giống 89.620 ha (tăng 30.957 ha so với tháng trước), lúa chủ yếu đang giai đoạn mạ - làm đòng.

Giá thành sản xuất đạt 3.699 đồng/kg (tăng 91 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2024), lợi nhuận bình quân 20,6 triệu đồng/ha (giảm 12,4 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng trước: Giá bán giảm đối với lúa thường IR50404 và đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp tăng⁽⁷⁾.

⁽⁵⁾ Tại Công văn số 66/UBND-ĐTQH ngày 07/3/2024 và Công văn số 260/UBND-ĐTQH ngày 22/7/2024 của UBND Tỉnh.

⁽⁶⁾ Gồm **7.197,384 tỷ đồng** theo Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương và **812,724** tỷ đồng từ nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước địa phương quản lý và nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2023.

⁽⁷⁾ Cụ thể lúa IR50404 tại ruộng giá 5.500 đồng/kg (giảm 500 đồng/kg so với tháng trước), Đài thơm 8 giá 6.600 đồng/kg (giảm 500 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 7.900 đồng/kg (tăng 250 đồng/kg so với tháng trước), OM 18 giá 6.600 đồng/kg (giảm 350 đồng/kg so với tháng trước), OM 5451 giá 5.750 đồng/kg (giảm 150 đồng/kg so với tháng trước).

- Mô hình canh tác lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh tại xã Láng Biền, huyện Tháp Mười vụ Đông Xuân 2024 - 2025 xuống giống ngày 28/02/2025.

** Hoa màu*

- Hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày vụ Đông Xuân 2025: Xuống giống 13.037 ha/13.000 ha, đạt 100,3% so kế hoạch (*tăng 360 ha so với tháng trước*). Diện tích thu hoạch 7.401 ha gồm hoa màu các loại.

- Diện tích trồng sen năm 2025: Lũy kế đạt 451 ha, giá thành sản xuất bình quân 9.204 đồng/kg (*tăng 276 đồng/kg so cùng kỳ*); giá bán tăng 22.500 đồng/kg so cùng kỳ; lợi nhuận bình quân tăng 84,3 triệu đồng/ha so với cùng kỳ. Sản lượng sen gương ước đạt 1.600 tấn (*tương đương 533 tấn sen lựa*).

- Tổng diện tích trồng cây ăn trái là **44.838** ha, giảm 105 ha so với tháng trước⁽⁸⁾. Giá bán biến động trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường thay đổi⁽⁹⁾.

- Tổng diện tích trồng Xoài là 14.175 ha (*giảm 27 ha so với tháng trước*). Giá thành sản xuất bình quân đạt 12.432 đồng/kg (*tăng 471 đồng/kg so cùng kỳ*), giá bán bình quân 29.833 đồng/kg (*tăng 3.333 đồng/kg*), lợi nhuận bình quân đạt 164 triệu đồng/ha (*tăng 35 triệu đồng/ha so cùng kỳ*).

** Chăn nuôi*

Tổng đàn gia súc của Tỉnh (*kể cả xuất bán*) theo số liệu báo cáo của các huyện là **195.784** con, trong đó đàn heo là 125.062 con, bò là 38.692 con, trâu là 3.233 con. Đàn gia cầm là **8.435.000** con, trong đó đàn gà 1.317.000, đàn vịt 7.101.000 con.

** Ngành nuôi trồng thủy sản*

Tình hình nuôi trồng thủy sản tiếp tục duy trì, diện tích thả nuôi trong tháng 3/2025 là 102 ha (*trong đó cá tra 80 ha*), lũy kế từ đầu năm là 4.355 ha (*trong đó cá tra 3.166 ha*). Tổng sản lượng thủy sản thu hoạch đạt 142.079 tấn, trong đó, sản lượng cá tra thâm canh đạt khoảng 117.984 tấn.

- Trong tháng 3/2025, giá bán cá tra thương phẩm tương đối ổn định và tăng nhẹ, giá bán cá tra giống ổn định so với tháng trước. Đối với các loại thủy sản khác, phần lớn có giá bán tăng so với tháng trước do nhu cầu tiêu thụ tăng.

** Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP*

⁽⁸⁾ Diện tích cây ăn trái theo dõi, diện tích giảm do TP. Sa Đéc, các huyện Tháp Mười, Thanh Bình, Lấp Vò và Châu Thành rà soát lại diện tích các loại cây trồng chính (như xoài, cam, ôi, mít, chanh, sầu riêng...).

⁽⁹⁾ Cụ thể xoài cát Chu 26.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 45.000 đồng/kg (giảm 25.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 20.000 đồng/kg (giảm 3.500 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 18.500 đồng/kg (giảm 9.250 đồng/kg so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 19.500 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước).

- Phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể: Toàn Tỉnh có **153 hội quán** được thành lập (*tăng 01 hội quán so với tháng trước⁽¹⁰⁾*) với 7.605 thành viên. Trong tháng 3/2025, không có hợp tác xã thành lập mới. Lũy kế từ đầu năm đến nay có 03 hợp tác xã thành lập mới⁽¹¹⁾, đạt 42,86% kế hoạch; không có hợp tác xã phải giải thể; nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh lên 254 hợp tác xã.

- Xây dựng nông thôn mới: Tính đến 21/3/2025, UBND Tỉnh công nhận 20 xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2024 và lũy kế có 58 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; hoàn thiện hồ sơ để xem xét, công nhận đối với 06 xã đầu tiên đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đầu tiên của Tỉnh. Trong tháng, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định công nhận huyện Tam Nông và huyện Tân Hồng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024⁽¹²⁾. Hiện nay, Tỉnh tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận huyện Thanh Bình đạt chuẩn **nông thôn mới** năm 2024 và huyện Tháp Mười, huyện Cao Lãnh đạt chuẩn huyện **nông thôn mới nâng cao** năm 2024.

- Chương trình OCOP: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát đối với các sản phẩm OCOP; hỗ trợ chủ thể hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá OCOP đợt 01 năm 2025 (*sản phẩm tiềm năng 5 sao*).

** Nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả và chuyển đổi số trong nông nghiệp*

- Các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả được tiếp tục nhân rộng, tiêu biểu như: (i) *Dự án Phát triển nông nghiệp hữu cơ (Tổ chức Seed to Table, Nhật Bản)*: Tổ chức sơ kết hoạt động Cửa hàng trưng bày và kinh doanh sản phẩm hữu cơ PGS và đặc sản Đồng Tháp; thăm và làm việc với các nhóm nông dân sản xuất nông nghiệp hữu cơ và tại các điểm trường học tham gia Dự án; Mở rộng diện tích vùng nguyên liệu trồng rau theo PGS. Hiện tại thành lập được 09 nhóm sản xuất với 24 hộ tham gia, tổng diện tích 5,3 ha; sản phẩm rau (*của các nhóm sản xuất được cấp giấy chứng nhận PGS Đồng Tháp*) được các công ty, doanh nghiệp,... ký hợp đồng liên kết tiêu thụ. (ii) *Dự án Xây dựng mô hình mẫu sản xuất Sen gắn với phát triển du lịch sinh thái theo chuỗi giá trị*: Mô hình phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hoa, Cây cảnh thực hiện với diện tích 8,5 ha/10 hộ, tại xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười, sen đang phát triển tốt, tiếp tục theo dõi mô hình.

- Về công tác chuyển đổi số nông nghiệp: Ngành nông nghiệp tiếp tục phối hợp các địa phương trong chỉ đạo việc thống kê, báo cáo định kỳ ngành nông

⁽¹⁰⁾ Hội quán vườn cây ăn trái “Tiền Công”, xã Mỹ Hoà, huyện Tháp Mười.

⁽¹¹⁾ Lũy kế từ đầu năm đến tháng 03/2025: **03 HTX thành lập mới**, bao gồm: (1) HTX Đa Dịch vụ Nông nghiệp Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh; (2) HTX Dịch vụ Nông nghiệp và Thương mại Ánh Dương, xã Tân Hoà, huyện Lai Vung; HTX Dịch vụ Nông nghiệp Và Công ích Lập Vò, Khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lập Vò, huyện Lập Vò.

⁽¹²⁾ Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 21/3/2025 về việc công nhận huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024; Quyết định số 654/QĐ-TTg ngày 21/3/2025 về việc công nhận huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024.

ng nghiệp và phát triển nông thôn qua nền tảng dữ liệu số ngành nông nghiệp để xây dựng hệ thống dữ liệu đồng bộ, có giá trị; rà soát, hoàn chỉnh hồ sơ tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương thuê sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin đối với Nền tảng dữ liệu số ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ.

b) Sản xuất công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi và phát triển. Trong tháng, các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất để đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 3/2025 tăng **9,96%** so với tháng trước, tăng **9,94%** so với cùng kỳ; lũy kế 3 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng **8,14%** so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 9,45% so với tháng trước, tăng 10,56% so với cùng kỳ; lũy kế 3 tháng đầu năm tăng 8,26% so với cùng kỳ; tất cả các sản phẩm chủ lực đều có sự tăng trưởng so với tháng trước, tuy nhiên một số sản phẩm sản xuất giảm so với cùng kỳ⁽¹³⁾. Chỉ số tiêu thụ tháng 3/2025 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,24% so với tháng trước, tăng 10,04% so cùng kỳ năm 2024. Chỉ số tồn kho tháng 3/2025 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,08% so với tháng trước và giảm 2,31% so với cùng kỳ.

c) Thương mại - dịch vụ

Thị trường hàng hóa sau Tết tương đối ổn định, nguồn cung các mặt hàng thiết yếu tại các Trung tâm thương mại, siêu thị, các cửa hàng bán lẻ, chợ truyền thống vẫn luôn được bảo đảm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 3/2025 ước đạt **12.533 tỷ đồng**, tăng 1,3% so với tháng trước, tăng 9,9% so với tháng cùng kỳ năm trước. Lũy kế 3 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt **37.327 tỷ đồng**, tăng **9,13%** so với cùng kỳ, đạt 23,56% kế hoạch (*kế hoạch 158.400 tỷ đồng*).

d) Xuất, nhập khẩu hàng hóa

- Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) tháng 3/2025 ước đạt 181,90 triệu USD, tăng 2,05% so với tháng trước, đạt 96,78% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt **466,89 triệu USD**, tăng **8,66%** so với cùng kỳ năm trước, đạt **21,22%** kế hoạch⁽¹⁴⁾. Xuất khẩu gạo và thủy sản tiếp tục là ngành chủ lực đóng góp lớn vào kim ngạch xuất khẩu của Tỉnh, kim ngạch hai ngành hàng này tăng trưởng so với tháng trước, đạt và vượt kịch bản tăng trưởng đề ra.

- Tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 3/2025 ước đạt 58,74 triệu

⁽¹³⁾ 03 sản phẩm giảm so với cùng kỳ: Thuốc lá có đầu lọc giảm 9,81%; các bộ phận của giày dép bằng da giảm 5,48%; Bia giảm 14,95%.

⁽¹⁴⁾ Một số ngành hàng xuất khẩu chủ yếu: Thủy sản đông lạnh tăng 1,56%; Gạo tăng 9,96%; Bánh phồng tôm giảm 13,71%; Sản phẩm ngành may giảm 18,87%; Hàng hóa khác giảm 8,97%.

USD, tăng 2,08% so với tháng trước, đạt 99,95% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 ước đạt **192,78** triệu USD, tăng **7,17%** so với cùng kỳ 2024, đạt **20,73%** so với kế hoạch⁽¹⁵⁾.

đ) Tình hình đăng ký doanh nghiệp, tình hình hoạt động khởi nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển

- Về đăng ký kinh doanh: Tính đến ngày 24/3/2025, có **170** doanh nghiệp thành lập mới, đạt 26,15% kế hoạch (*kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp*), với tổng vốn đăng ký hơn **1.948** tỷ đồng; giải thể là 34 doanh nghiệp và tái hoạt động 80 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng hơn **5.284** doanh nghiệp.

- Về thu hút dự án đầu tư tư nhân: Tiếp tục triển khai các dự án lớn đã được UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư như: Khu dân cư Hòa Thành, Khu đô thị mới An Lạc 1, Khu đô thị Vĩnh Phước, Khu đô thị Bốn Mùa⁽¹⁶⁾. Xem xét, điều chỉnh tiến độ thực hiện đối với các dự án để Nhà đầu tư có đủ thời gian triển khai các thủ tục đầu tư (*đất đai, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy*), đảm bảo các điều kiện thi công và đi vào hoạt động. Đầu năm 2025 đến nay, tiếp nhận **22 hồ sơ**, trong đó 20 hồ sơ đề xuất dự án đầu tư, 02 hồ sơ đầu tư hình thức mua phần vốn góp vào Công ty của Nhà đầu tư nước ngoài⁽¹⁷⁾.

- Về tình hình hoạt động khởi nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Tiếp tục triển khai các chương trình kết nối cộng đồng khởi nghiệp trong và ngoài Tỉnh, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho doanh nhân, doanh nghiệp⁽¹⁸⁾. Bên cạnh đó, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Không gian

⁽¹⁵⁾ Một số ngành hàng nhập khẩu chủ yếu: Xăng dầu các loại giảm 40,47%; Nguyên, phụ liệu SX tân dược giảm 10,96%; Vải may mặc tăng 17,63%; Hàng hóa khác tăng 122,23%.

⁽¹⁶⁾ UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định số 210/QĐ-UBND-HC ngày 12/3/2025 về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Bốn Mùa tại thành phố Sa Đéc.

⁽¹⁷⁾ Gồm: (1) dự án Vùng nuôi thủy sản 911 tại thành phố Hồng Ngự của Công ty Cổ phần Nhà họ Trần Sở Thượng Đồng Tháp; (2) dự án đầu tư Giồng cá tra 3 cấp chất lượng cao tại thành phố Hồng Ngự của Công ty Cổ phần Nhà họ Trần Sở Thượng Đồng Tháp; (3) Dự án Nhà máy chế biến thủy sản Trần Hân; (4) dự án Nhà máy chế biến nông sản Trần Hân tại huyện Tân Hồng của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trần Hân; (5) dự án Nhà ở xã hội Trần Hân tại huyện Tân Hồng của Công ty CP Nông nghiệp Trần Hân; (6) dự án đầu tư Khu trưng bày và Nhà ở xã hội 3 Đồi của Công ty Cổ phần 3 Đồi Tân Hồng; (7) dự án đầu tư Cụm dân cư Thống Nhất, xã Bình Thạnh của Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Lê Nguyễn (8) dự án Khu đô thị Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh; (9) Dự án Khu du lịch sinh thái Hùng cá Hồng Ngự; (10) Hồ sơ đăng ký mua phần vốn góp của Nhà đầu tư nước ngoài vào Công ty TNHH Đại Phát Garments; (11) Nhà máy tái chế phụ phẩm trái cây và bùn thải của Công ty TNHH MTV Mai Xanh MeKong; (12) Nhà máy tái chế phụ phẩm trái cây và bùn thải của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ ARA Đồng Tháp; (13) Trạm 110KV Tân Hồng của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam TNHH; (14) Hồ sơ đăng ký mua phần vốn góp của Nhà đầu tư nước ngoài vào Công ty TNHH Thực phẩm Chung Mỹ Việt Nam; (15) dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đất sét làm gạch ngói tại huyện Tam Nông của Công ty Cổ phần Bê tông Hà Thanh; (16) –(17) 02 dự án đề xuất đấu giá cho thuê quyền sử dụng các khu đất công do Nhà nước quản lý tại huyện Hồng Ngự; (18) dự án Nhà máy sản xuất, gia công giày, dép và sản phẩm từ plastic tại huyện Tháp Mười của Công ty TNHH Công nghệ DINGXIN; (19) dự án đầu tư cụm công nghiệp Định An của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Định An; (20) dự án Lộ ra Trạm 220KV Hồng Ngự của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam TNHH; (21) Dự án đường dây 110KV Trạm 220 KV Cao Lãnh – Tháp Mười của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam TNHH; (22) Dự án Nhà máy sản xuất gia công giày EGM của Công ty TNHH Elite Global Realty Estate.

⁽¹⁸⁾ Tổ chức hoạt động kết nối cung cầu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh với siêu thị Tứ Sơn tại Không gian làm việc chung Hỗ trợ Doanh nghiệp và Khởi nghiệp; họp mặt hội viên Quý I/2025 của CLB doanh nhân Đồng Tháp tại TPHCM.

Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp, dự kiến hoàn thành, đưa vào sử dụng vào tháng 5/2025.

3. Về một số lĩnh vực xã hội

a) Về lao động, việc làm

Trong tháng, toàn Tỉnh có **3.588** lao động được giải quyết việc làm, trong đó có **221** lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; lũy kế 3 tháng đầu năm toàn Tỉnh có **5.815** lao động được giải quyết việc làm, trong đó có **471** lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng⁽¹⁹⁾, số lao động đang học ngoại ngữ - giáo dục định hướng là **1.071** người (có 380 nữ, chiếm 25,5%)⁽²⁰⁾. Từ đầu năm đến nay, Tỉnh ban hành quyết định cho **922** người hưởng trợ cấp thất nghiệp với tổng số tiền **22.203** triệu đồng.

Ngoài ra, tiếp và làm việc với Đoàn công tác huyện Cheowon, Hàn Quốc về công tác phái cử lao động sang làm việc thời vụ tại Hàn Quốc và ký kết Bản ghi nhớ (MOU) phái cử lao động sang làm việc ở các huyện tại Hàn Quốc.

b) Về an sinh xã hội

Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng **53** trường hợp. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện triển khai kế hoạch chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đến người có công với cách mạng và thân nhân người có công trên địa bàn Tỉnh; rà soát, lập hồ sơ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở để hỗ trợ theo Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 02/12/2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát: UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 242/QĐ-UBND-HC ngày 14/3/2025 về việc phê duyệt tổng hợp nhu cầu xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, trong đó: Hộ người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở: **625 hộ** (xây dựng mới nhà ở 187 hộ; sửa chữa nhà ở 438 hộ); Hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở đủ điều kiện hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở: **1.686 hộ** (xây dựng mới nhà ở 1.270 hộ; sửa chữa nhà ở 416 hộ). UBND Tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành và địa phương kết nối địa phương đẩy nhanh tiến độ, lập thủ tục hồ sơ hoàn chỉnh, tổng hợp trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Về giáo dục đào tạo

Trong tháng, tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi lớp 1, lớp 2, lớp 3 và giáo viên dạy môn tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học” năm học 2024 - 2025; tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi Trung học phổ thông cấp tỉnh lần thứ XI” năm học 2024 - 2025; tổ chức coi thi, chấm thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 năm học 2024 - 2025; tổ chức Hội thi “Văn nghệ tuổi hồng” học sinh cấp trung học phổ thông năm học

⁽¹⁹⁾ Trong đó thị trường Nhật Bản đông nhất chiếm tỷ lệ 87%.

⁽²⁰⁾ Thị trường lao động: Nhật Bản 589 lao động, Hàn Quốc 482 lao động.

2024 - 2025; tiếp tục hướng dẫn xét chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10, lớp 10 chuyên, năm học 2025 - 2026 và tiếp tục đánh giá ngoài các trường mầm non, phổ thông trong Tỉnh theo kế hoạch năm học 2024 - 2025. Ngoài ra, tổ chức tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật học sinh trung học cấp quốc gia tại TP Hồ Chí Minh; triển khai đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đăng ký tham gia Hội thi thiết bị đào tạo tự làm năm 2025; thực hiện đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh năm 2024.

d) Về khoa học công nghệ, kinh tế số, chuyển đổi số

- Tỉnh xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực, nguồn lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, đưa Đồng Tháp phát triển nhanh, bền vững. Bám sát tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ, Chương trình hành động số 94-CTr/TU ngày 26/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, UBND Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 28/02/2025 và nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp (*do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban*) và ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo; yêu cầu các Sở, ban, ngành Tỉnh và địa phương rà soát, nghiên cứu triển khai ngay các nhiệm vụ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để sớm đưa Nghị quyết, Chương trình đi vào thực tiễn⁽²¹⁾.

- Về hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia: Tiếp tục theo dõi triển khai 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, trong đó 02 nhiệm vụ⁽²²⁾ thuộc Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND Tỉnh, 01 nhiệm vụ⁽²³⁾ thuộc Chương trình nông thôn miền núi.

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Tỉnh: Tiếp tục theo dõi 25 nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Trong đó: 13 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; 02 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm; 01 nhiệm vụ nghiệm thu lần 2 không đạt; 09 nhiệm vụ đang tuyển chọn, xét duyệt thuyết minh, thẩm định

⁽²¹⁾ Một số nhiệm vụ trong tháng 3/2025: Đề xuất phương án phân bổ ngân sách gắn với đầu tư công phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong năm 2025, giai đoạn 2026 – 2030; nghiên cứu, xây dựng Đề án về định hướng hoạt động đối với Trung tâm Chuyển đổi số và Trung tâm dữ liệu của Tỉnh, tích hợp với thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

⁽²²⁾ Chương trình phối hợp giữa Bộ KH&CN và UBND Tỉnh: (1) Đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp” đã được nghiệm thu và xếp loại “Đạt”; (2) Đề tài “Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh” đã được nghiệm thu và xếp loại “Đạt”, đang hoàn chỉnh các báo cáo sản phẩm khoa học.

⁽²³⁾ Chương trình Nông thôn miền núi: Dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình sản xuất biochar và phân hữu cơ sinh học biochar phục vụ cho canh tác nông nghiệp an toàn, bền vững”, đã tiến hành tự đánh giá kết quả thực hiện, hoàn chỉnh sản phẩm và nộp hồ sơ về Bộ Khoa học và Công nghệ để tiến hành đánh giá, nghiệm thu chính thức.

dự toán kinh phí theo quy trình để tiến tới ký hợp đồng triển khai thực hiện.

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở: Tiếp tục theo dõi 15 nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Trong đó: 11 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; 02 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm khoa học; 01 nhiệm vụ đang xét duyệt thuyết minh, thẩm định dự toán kinh phí theo quy trình để tiến tới ký hợp đồng triển khai thực hiện; 01 nhiệm vụ dừng thực hiện⁽²⁴⁾.

- *Về bưu chính, viễn thông*: Chất lượng dịch vụ viễn thông, internet, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, phục vụ quốc phòng – an ninh, công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp và nhu cầu của Nhân dân. Các điểm phục vụ bưu chính đảm bảo cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, phục vụ hành chính công, thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

- *Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Tỉnh*

+ An toàn, an ninh mạng trong cơ quan nhà nước được đảm bảo. Tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi số Tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ (*Đề án 06*). Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh, Kho dữ liệu dùng chung và Nền tảng dữ liệu mở thường xuyên được cập nhật phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Tỉnh, đồng thời để người dân, doanh nghiệp khai thác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tiếp tục các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tư vấn, giới thiệu các sản phẩm công nghệ số phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp; Xây dựng Kế hoạch thúc đẩy phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực.

+ Tiếp tục triển khai các hoạt động để hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ số vào sản xuất và đời sống; xây dựng Kế hoạch triển khai hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng. Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, báo, đài, trang thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh cơ sở.

đ) Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tình hình các ca dịch bệnh truyền nhiễm được kiểm soát tốt. Tay chân miệng trong tháng mắc **94** ca, so với thời điểm 31/01/2025 giảm 10,5% (*giảm 11 ca*), không ghi nhận trường hợp tử vong; sốt xuất huyết trong tháng mắc **83** ca, so với thời điểm 31/01/2025 giảm 10,8% (*giảm 10 ca*), không ghi nhận trường hợp tử vong. Tổng số ca nghi mắc sởi - nghi sởi trong tháng ghi nhận **484** ca mắc (*trong đó có 20 ca ghi nhận sởi (+)*), so với thời điểm 30/01/2025 tăng 12,3% (*tăng 53 ca*). Trong tháng, không có ngộ độc thực phẩm; tiếp tục tăng cường công

⁽²⁴⁾ Nhiệm vụ “Nghiên cứu, biên soạn lịch sử báo Đồng Tháp 1963 - 2023” theo Quyết định số 17/QĐ-SKHCN ngày 27/02/2025

tác phòng, chống bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, đậu mùa khỉ, bệnh sởi.

e) Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao và du lịch

- Hoạt động văn hoá: Triển khai đến các đơn vị, địa phương nội dung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh; trọng tâm là tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; tuyên truyền những chủ đề lớn, trọng tâm từ nay đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng... Công tác tuyên truyền cổ động trực quan tiếp tục được thể hiện đa dạng, hiệu quả tại các địa phương thông qua hơn **200** băng rôn, **3.000** cờ phướn các loại. Tổ chức triển lãm Bộ ảnh “*Một số hình ảnh hoạt động của Bộ đội Biên phòng Đồng Tháp*” tại Trung tâm Văn hóa nghệ thuật Tỉnh; triển lãm bộ tranh “*Sắc màu Tháng Ba*” tại Bảo tàng Tỉnh; ngoài ra, tổ chức Chương trình Nghệ thuật Tuyên truyền lưu động với chủ đề “*Vững chắc biên cương*” cùng 06 buổi chiếu phim tuyên truyền phục vụ nhân dân vùng biên giới trong Tỉnh nhân kỷ niệm 66 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3) và 36 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3). Đặc biệt, trong tháng 3, nhiều chương trình nghệ thuật, văn hoá đồng loạt diễn ra tại Hội trại Tòng quân và Lễ giao, nhận quân 2025 ở các địa phương, tạo không khí vui tươi, tiếp lửa cho thanh niên lên đường nhập ngũ. Hoạt động văn hoá, văn nghệ được duy trì, tổ chức tốt.

- Hoạt động thể dục, thể thao: Trong tháng, phong trào thể thao quần chúng diễn ra sôi nổi thông qua tổ chức Đại hội Thể dục Thể thao các cấp trên toàn Tỉnh⁽²⁵⁾. Bên cạnh đó, phong trào tập luyện, thi đấu, giao lưu thể thao được tổ chức tại các địa phương góp phần duy trì thói quen tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe cho nhân dân, đưa phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” ngày càng phát triển sâu rộng⁽²⁶⁾. Ngoài ra, phối hợp với Cục Thể dục thể thao tổ chức Giải Bi sắt vô địch quốc gia năm 2025; đồng thời, chuẩn bị các điều kiện tổ chức giải vô địch Judo quốc gia năm 2025, dự kiến diễn ra trong tháng 4/2025.

Trong tháng, Tỉnh cử 07 lượt huấn luyện viên (HLV) và 46 lượt vận động viên (VĐV) tham dự thi đấu 04 giải quốc gia đạt 10 huy chương. Nổi bật, Bóng đá U19 tham dự thi đấu giải Bóng đá Vô địch U19 Quốc gia năm 2025 đạt 01 HCV và giải Phong cách (Fair play). Lũy kế đến ngày 17/3/2025, thể thao Đồng Tháp cử 21 lượt HLV, 182 lượt VĐV tham dự thi đấu 09 giải thể thao quốc gia và quốc tế, đạt 59 huy chương các loại⁽²⁷⁾.

⁽²⁵⁾ Tính đến nay, toàn tỉnh có 7 đơn vị tổ chức xong Đại hội TDTT cấp xã gồm các xã: Tân Thành (huyện Lai Vung), Bình Thành (huyện Lấp Vò), An Khánh (huyện Châu Thành), Tân Hộ Cơ (huyện Tân Hồng), Phong Mỹ (huyện Cao Lãnh) và thị trấn Mỹ An (huyện Tháp Mười), phường An Thạnh (TP Hồng Ngự).

⁽²⁶⁾ Giải thể thao truyền thống Học sinh phổ thông cấp huyện năm 2025; Giải Thể thao huyện Cao Lãnh năm 2025...

⁽²⁷⁾ Gồm 13 huy chương vàng, 19 huy chương bạc và 27 huy chương đồng

- Hoạt động du lịch: Trong tháng, các khu, điểm du lịch tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, cơ sở vật chất, chất lượng các sản phẩm du lịch để thu hút du khách và nâng cao trải nghiệm du lịch như Chương trình “*Một ngày làm nông dân*” tại Khu di tích Xẻo Quýt; tour du lịch “*Sắc Màu Vùng Biên – Trải nghiệm gặt lúa mùa*” tại thành phố Hồng Ngự; tour Du lịch trải nghiệm “*Đêm Tân Thuận Tây*” tại thành phố Cao Lãnh. Nhiều điểm du lịch vẫn duy trì lượng khách du lịch cao như hoạt động “*Chợ phiên xóm rẫy*” tại huyện Cao Lãnh trong 04 lần tổ chức đã thu hút trên 23.000 khách, doanh thu hơn 1,37 tỷ đồng, điểm du lịch cộng đồng Tân Thuận Đông đón khoảng 15.000 lượt khách, doanh thu khoảng 1,4 tỷ đồng...

Du lịch Đồng Tháp trong tháng 3/2025 ước đón 420.000 lượt khách (*trong đó, khách quốc tế là 2.000 lượt khách*), tăng **20%** so với cùng kỳ. Tổng thu du lịch tháng 3 ước đạt 200 tỷ đồng, tăng **33,33%** so với cùng kỳ. Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025, du lịch Đồng Tháp đón khoảng là **1,6** triệu lượt khách, tăng **40,9%** so với cùng kỳ năm 2024, đạt **32,4%** so với kế hoạch (*trong đó, có khoảng 12.000 lượt khách quốc tế*). Tổng thu du lịch ước thực hiện 3 tháng đầu năm 2025 đạt **900** tỷ đồng, tăng **87,5%** so với cùng kỳ năm 2024, đạt **42,86%** so với kế hoạch.

g) Về cải cách hành chính, công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Công tác cải cách hành chính, tín ngưỡng, tôn giáo, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Trong tháng, UBND Tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp khi sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, đảm bảo liên tục, thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn⁽²⁸⁾. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99%. Hoạt động Trung tâm Hành chính công Tỉnh tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,99%⁽²⁹⁾.

h) Công tác tư pháp

- Trong tháng 3/2025, Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công

⁽²⁸⁾ Công văn số 09/UBND-HCC ngày 07/3/2025 của UBND Tỉnh về việc thực hiện TTHC cho người dân, doanh nghiệp khi sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy.

⁽²⁹⁾ Lũy kế 3 tháng đầu năm, Trung tâm tiếp nhận **113.678** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **109.811** hồ sơ, đạt tỷ lệ **99,999%**; **có 01** hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm **0,001%**; hiện nay, còn **3.866** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập **938** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết **936** phiếu, chiếm tỷ lệ **99,79%** (**02** phiếu còn lại đang được tiếp nhận xử lý theo quy chế vận hành). Riêng trong tháng 03, Trung tâm tiếp nhận **26.250** hồ sơ; đã giải quyết đúng và trước hạn **22.384** hồ sơ, đạt tỷ lệ **100%**; không có hồ sơ giải quyết trễ hạn; hiện nay còn **3.866** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập **310** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết **308** phiếu, chiếm tỷ lệ **99,35%** (**02** phiếu còn lại đang được tiếp nhận xử lý theo quy chế vận hành).

tác xây dựng pháp luật (*Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 07/3/2025 của UBND Tỉnh*); ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 17/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (*Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 17/3/2025 của UBND Tỉnh*); ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (*Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 04/3/2025*); tổ chức 20 cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định 33 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND Tỉnh ban hành; cập nhật 20 văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở văn bản pháp luật quốc gia.

- Ngoài ra, công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; công tác hộ tịch, hỗ trợ tư pháp cũng được quan tâm thực hiện đúng quy định; thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy.

4. Về tình hình phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông và phòng, chống cháy, nổ

- Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được kiểm tra, giám sát thường xuyên; thực hiện tốt công tác thu phí, lệ phí bảo vệ môi trường; truyền thông, đào tạo về môi trường; quan trắc, giám sát môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn luôn được quan tâm thực hiện.

- Tình hình bảo vệ môi trường, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các khu vực làng nghề, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu, cụm công nghiệp và vùng nuôi được quan tâm thực hiện thường xuyên.

- Về an toàn giao thông: Trong tháng, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 26 vụ, làm chết 13 người, bị thương 21 người (*so với cùng kỳ năm 2024 tăng 06 vụ, giảm 07 người chết, tăng 16 người bị thương; so với liên kế giảm 11 vụ, giảm 07 người chết, giảm 07 người bị thương*); tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra (*so với cùng kỳ 2024 giảm 01 vụ và so với liên kế không tăng giảm*). Lũy kế tính từ đầu năm đến 14/3/2025, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 103 vụ, làm chết 53 người, bị thương 80 người, tài sản thiệt hại khoảng 481 triệu đồng (*so với cùng kỳ tăng 32 vụ, giảm 05 người chết, tăng 59 người bị thương*); tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra (*so với cùng kỳ giảm 01 vụ*).

- Về phòng, chống cháy, nổ: Tai nạn cháy trong tháng 3, xảy ra 03 vụ (*so với cùng kỳ 2024 tăng 02 vụ, so với liên kế tăng 03 vụ*), thiệt hại tài sản khoảng 2,154 tỷ đồng; từ đầu năm đến 14/3/2025 cháy xảy ra 03 vụ (*so với cùng kỳ giảm 01 vụ*), thiệt hại tài sản khoảng 2,154 tỷ đồng.

5. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trong tháng 3 được giữ vững ổn định. Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 33 vụ (*giảm 07 vụ so với liền kề*), làm bị thương 15 người, xâm hại tài sản khoảng 684 triệu đồng. Triệt xóa 11 vụ tệ nạn xã hội (*giảm 22 vụ so với liền kề*), bắt xử lý 60 đối tượng, thu giữ 82 triệu đồng và các tang vật có liên quan; phát hiện, xử lý 02 vụ vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu và thuốc lá (*giảm 19 vụ so với liền kề*). Triệt xóa 04 vụ tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (*giảm 05 vụ so với liền kề*), thu giữ 86,137 gram ma túy và tang vật liên quan.

- Về công tác đối ngoại: (i) *Đoàn ra*, xử lý hồ sơ cho 14 đoàn/ 36 lượt⁽³⁰⁾ cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài đến các nước chủ yếu: Campuchia, Hàn Quốc, Trung Quốc, Áo, Thái Lan với mục đích tham quan, du lịch, tham dự Hội nghị. (ii) *Đoàn vào*, xử lý hồ sơ cho 17 đoàn/105 lượt đến làm việc với các Sở, ngành, địa phương. Nội dung làm việc chủ yếu: Triển khai các hoạt động trong khuôn khổ các Dự án đã được phê duyệt tại Tỉnh; thảo luận, nghiên cứu, khảo sát các dự án, chương trình trong lĩnh vực y tế, nông nghiệp, giáo dục; thực hiện nghiên cứu khoa học, tập huấn.

- Về hợp tác quốc tế: Tỉnh tiếp và làm việc với Đoàn công tác Đại sứ quán Úc tại Việt Nam và Tổ chức Phát triển Hà Lan - SNV về Dự án Chuyển đổi chuỗi giá trị lúa gạo ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Kết quả đạt được

Các ngành, các cấp tập trung triển khai các nhiệm vụ đầu năm, tăng cường dự báo, chủ động trong điều hành phù hợp với bối cảnh, tình hình mới. Tình hình kinh tế - xã hội 3 tháng đầu năm 2025 tiếp tục chuyển biến tích cực, khởi sắc trên hầu hết lĩnh vực.

- Tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản, thủy sản tiếp tục phát triển ổn định, hầu hết người sản xuất đều có lợi nhuận.

- Trong tháng, hoạt động sản xuất của doanh nghiệp ổn định, duy trì đà tăng trưởng so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Các doanh nghiệp đã chủ động thích ứng và duy trì hoạt động sản xuất trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn. Thị trường hàng hóa sau Tết ổn định, nguồn cung các mặt hàng thiết yếu tại các Trung tâm thương mại, siêu thị, các cửa hàng bán lẻ, chợ truyền thống vẫn luôn được bảo đảm.

- Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, số người được giải quyết việc làm gia tăng.

⁽³⁰⁾ Tăng 06 đoàn, tăng 03 lượt người so với tháng cùng kỳ; Trong đó có 30 lượt là đảng viên.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, an ninh trên địa bàn Tỉnh tiếp tục được giữ vững.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025 vẫn còn những tồn tại, hạn chế:

- Vụ lúa Đông Xuân 2024 - 2025 bước vào giai đoạn thu hoạch rộ trong bối cảnh giá gạo xuất khẩu giảm mạnh. Bên cạnh đó, Ấn Độ nối lại xuất khẩu từ cuối năm 2024 khiến nguồn cung toàn cầu dồi dào, trong khi hai thị trường truyền thống của Việt Nam là Philippines và Indonesia chưa quay lại nhập khẩu. Giá lúa, gạo thế giới giảm sâu, doanh nghiệp đẩy mạnh bán ra, dẫn đến giá thu mua lúa tại ruộng có xu hướng giảm mạnh.

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn so với cùng kỳ, còn một số công trình triển khai chậm.

- Nguồn cung ứng cát cho các dự án, công trình tiếp tục gặp nhiều khó khăn; các dự án cao tốc, công trình trọng điểm của Tỉnh đồng loạt khởi công dẫn đến áp lực rất lớn nguồn vật liệu cát san lấp, tiến độ cung cấp cát san lấp còn chậm so với tiến độ thực hiện các Dự án.

- Tình hình các bệnh truyền nhiễm khác được kiểm soát tốt, sốt xuất huyết, tay chân miệng có chiều hướng giảm; tuy nhiên bệnh Sởi - nghi sởi trong tháng đang có chiều hướng gia tăng.

- Tình hình tai nạn cháy, nổ tăng so với tháng trước và cùng kỳ năm 2024.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 4 NĂM 2025

1. Thực hiện nghiêm Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Trong đó, các Sở, ban, ngành Tỉnh và UBND cấp huyện triển khai các nhiệm vụ được giao theo nội dung chỉ đạo tại Quyết định số 37/QĐ-UBND-HC, gửi nội dung báo cáo tiến độ về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Tỉnh trong phiên họp thường kỳ hàng tháng.

Tập trung triển khai quyết liệt Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng năm 2025 **đạt 8% trở lên** (*Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025, Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Trung ương, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ*).

2. Triển khai công tác phòng, chống hạn và cháy nổ trong mùa khô; tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi.

Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn như: Tái cơ cấu các ngành hàng chủ lực, phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nông thôn mới. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án 01 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025. Khẩn trương hoàn thành và trình cấp có thẩm quyền Đề án “Xây dựng Đồng Tháp trở thành tỉnh tiên phong, kiểu mẫu về nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh đến năm 2030”.

3. Theo dõi sát tình hình, diễn biến thị trường, chính sách xuất nhập khẩu của các nước để kịp thời thông tin cho doanh nghiệp. Tổ chức Hội nghị cập nhật kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế *“Xúc tiến xuất khẩu nông - thủy sản sang thị trường Trung Quốc*, Hội nghị gặp gỡ ngành hàng lúa gạo, gặp gỡ doanh nghiệp ngành hàng chế biến và xuất khẩu thủy sản.

4. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực, tập trung khắc phục các điểm yếu. Thường xuyên đối thoại, trao đổi, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhất là những dự án đầu tư tư nhân để sớm đi vào hoạt động, cùng với nâng cao công suất các dự án đang hoạt động.

Tiếp tục hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, tham gia các chương trình đổi mới công nghệ, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất; thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; củng cố hoạt động các Hội quán, phát triển mới hợp tác xã.

5. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thực hiện tiết kiệm chi, đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách, tiết kiệm chi. Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2025, đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo Quyết định số 108/QĐ-UBND-HC ngày 12/02/2025 về việc phân công theo dõi, quản lý các dự án sử dụng vốn đầu tư công năm 2025 của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, các nguồn vốn ODA và vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Theo dõi sát nhu cầu và có kế hoạch cung ứng cát kịp thời, hợp lý cho các công trình, nhất là các dự án giao thông trọng điểm, hạn chế tình trạng thiếu cát cục bộ ảnh hưởng đến tiến độ các dự án. Triển khai Chương trình hành động của UBND Tỉnh thực hiện Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở. Hoàn thiện Phương án sắp xếp trụ sở, tài chính, tài sản công các cơ quan, đơn vị cấp Tỉnh và triển khai thực hiện đồng bộ với việc sắp xếp tổ chức bộ máy. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ công chức, xác định vị trí việc làm theo chức

năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tế, làm cơ sở để tham mưu Đảng ủy UBND Tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, bố trí chỉ tiêu giảm biên chế đối với các cơ quan, đơn vị, phấn đấu giảm 20% tổng số biên chế công chức hành chính được giao năm 2025 của Tỉnh trong năm 2025.

Khẩn trương triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình chính quyền 02 cấp theo Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị.

7. Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm: Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025), Quốc tế lao động 01/5; tổ chức Hội diễn nghệ thuật quần chúng “*Ca khúc cách mạng*” tỉnh Đồng Tháp năm 2025. Tiếp tục phát huy phong trào thể dục, thể thao trong cộng đồng, trường học, thể thao thành tích.

8. Tiếp tục triển khai kế hoạch năm học 2024 - 2025 bảo đảm khung chương trình và chất lượng; khẩn trương xây dựng Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 trên địa bàn Tỉnh. Tiếp tục thực hiện Đề án Chuyển đổi số ngành Giáo dục. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ thị trường lao động, tăng cường kết nối cung cầu lao động; triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, kết nối với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm, khuyến khích người dân tham gia Chương trình đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng.

9. Triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Tỉnh.

10. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số; giám sát chặt chẽ công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc Người có công với cách mạng, công tác giảm nghèo. Tập trung thực hiện tốt Chương trình xóa nhà tạm, đột nát năm 2025 trên địa bàn Tỉnh.

11. Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, tập trung quản lý tốt tài nguyên khoáng sản.

12. Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong nội bộ; nắm tình hình và giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp, nổi lên về quốc phòng, an ninh; tập trung kéo giảm tội phạm về ma túy, vi phạm pháp luật về môi trường. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình an ninh trật tự, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng.

13. Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc

phòng, an ninh. Chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

14. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân chung sức phấn đấu, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo niềm tin và động lực tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.**

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 3, 3 tháng năm 2025 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025, Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh (b/c);
- Quyền CT và PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Huy).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang